TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 06 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hà;
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Quỳnh;
2. Bà Dương Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Say, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Ông Chu Huy Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST- HS ngày 24/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- HS ngày 20/02/2025 đối với bị cáo:

Thào A G. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 10/10/1971, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Km14+17, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Hưu trí; con ông Thào A D và bà Hờ Thị C (Đều đã chết). Vợ là Sùng Thị M, sinh năm 1972 (đã ly hôn). Vợ thứ 2 là Vàng Thị D sinh năm 1995 (Chưa đăng ký kết hôn). Con: Có 04 con, con lớn nhất 33 tuổi, nhỏ nhất 06 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Thào A G bị bắt tạm giữ từ ngày 22/10/2024, tạm giam từ ngày 25/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quốc Lâm – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/10/2024, trên đường tại xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, Thào A G mua được 01 gói ma túy màu trắng và 01 gói ma túy tổng hợp màu hồng của một người đàn ông dân tộc Thái với giá 350.000 đồng. G mang về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân. G đã lấy ra sử dụng 02 lần, số còn lại G để trong lọ nhựa và cất giấu tại buồng ngủ. Đến ngày 22/10/2024 khi tổ công tác Công an xã Trạm Tấu đến thử chất ma túy đối với G, lo sợ bị phát hiện nên G lấy lọ nhựa đựng ma túy định đưa cho vợ là Vàng Thị Dung vứt bỏ nhưng chưa kịp đưa thì bị bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số: 663/KL-KTHS ngày 28/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Thào A G có khối lượng là: 0,49 *(Không phẩy bốn mươi chín)* gam. 0,09 gam trích từ 0,49 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroin;

- Chất bột nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Thào A G có khối lượng là: 0,08 *(Không phẩy không tám)* gam. 0,08 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-TT, ngày 24/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, truy tố Thào A G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội, xác định bị cáo phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không phạt bổ sung. Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Thào A G nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người Bào chữa đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, không phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Thào A G đã mua hai loại ma túy là Heroin và Methamphetamine với giá 350.000 đồng, mục đích để bản thân sử dụng. G đã sử dụng 2 lần, tổng số ma túy còn lại là 0,49 gam heroine và 0,08 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Thào A G là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác; tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hai loại và khối lượng ma túy còn lại như đã nêu trên, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo",* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có cha đẻ là ông Thào A D là người có công với cách mạng. Trong quá trình công tác bị cáo Thào A G được tặng thưởng nhiều giấy khen về công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân năm 2010; Phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm 2012; Công tác

chăm sóc sức khỏe tâm thần năm 2018. Vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy đã lâu (Từ năm 2000) nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình không có giá trị lớn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng.

- Tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật các loại vật chứng như sau:

0,4 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định (đã được niêm phong. 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon. 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thào A G là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Trong vụ án này:

- Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái nhưng không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra xác minh mở rộng.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên viện dẫn điểm b mục 5 Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy mặc dù Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP đến nay đã hết hiệu lực nhưng vẫn có giá trị tham khảo, xét các thành tích như đã nêu trên của bị cáo chưa đến mức được áp dụng theo hướng dẫn này *(Không phải là huân chương, huy chương, bằng khen, bằng lao động sáng tạo hoặc có sáng chế phát minh có giá trị lớn hoặc nhiều năm được công nhận là chiến sỹ thi đua.....)* nên đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Các đề nghị khác có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật của Kiểm sát viên; bị cáo; người bào chữa như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Thào A G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Thào A G 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 22/10/2024.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

0,4 gam Heroin còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định. 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon. 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh.

Vật chứng và tài sản có đặc điểm được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2025 giữa cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Thào A G được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THADS huyện Trạm Tấu;
- Công an Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- UBND xã Trạm Tấu (Thay Thông báo);
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hà